

Số: /GPMT-UBND

Nam Định, ngày tháng 4 năm 2024

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét Văn bản của Công ty cổ phần Thủy Bình: Số 02.01/CVCT ngày 02/01/2024 về việc đề nghị cấp Giấy phép môi trường; số 23/CVTB ngày 03/4/2024 về việc giải trình nội dung chỉnh sửa báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1371/TTr-STNMT ngày 10/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Công ty cổ phần Thủy Bình (sau đây gọi là Chủ dự án) được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án “Nhà máy kéo sợi và hoàn thiện các sản phẩm về len” (sau đây gọi là Dự án) tại một phần lô B3 và lô B6, đường D4, Khu công nghiệp (KCN) Hòa Xá, tỉnh Nam Định, với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án

1.1. Tên dự án: Nhà máy kéo sợi và hoàn thiện các sản phẩm về len.

1.2. Địa điểm hoạt động: Một phần lô B3 và lô B6, đường D4, KCN Hòa Xá, tỉnh Nam Định.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0600470328 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp đăng ký lần đầu ngày 17/4/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 8

ngày 11/02/2020.

1.4. Quyết định số 81/QĐ-BQLCKCN ngày 25/7/2023 của Ban quản lý các KCN Nam Định về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp nhận nhà đầu tư cấp lần đầu ngày 25/7/2023.

1.5. Mã số thuế: 0600470328.

1.6. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Kéo sợi và nhuộm các sản phẩm về len.

1.7. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án

- Diện tích: 12.363,3 m² (theo Quyết định số 81/QĐ-BQLCKCN ngày 25/7/2023).

- Quy mô: Dự án có tiêu chí như dự án nhóm B (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Công suất dự án

+ Sản xuất, nhuộm sợi len công suất 1.440 tấn/năm (tương đương 2,48 triệu m² vải/năm).

+ Sản xuất, nhuộm các sản phẩm may mặc len công suất 1.440 tấn/năm (tương đương 2,48 triệu m² vải/năm).

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải (chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại), phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty cổ phần Thủy Bình

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty cổ phần Thủy Bình có trách nhiệm

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường và quản lý chất thải

đúng quy định của pháp luật; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất thải không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả chất thải để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý các KCN tỉnh Nam Định, Trung tâm phát triển hạ tầng và tư vấn đầu tư KCN tỉnh Nam Định nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, kịp thời báo cáo về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, hướng dẫn.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 (mười) năm kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực thi hành.

Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Nhà máy kéo sợi và hoàn thiện các sản phẩm về len” của Công ty cổ phần Thủy Bình và các giấy phép môi trường thành phần hết hiệu lực kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án “Nhà máy kéo sợi và hoàn thiện các sản phẩm về len” của Công ty cổ phần Thủy Bình được cấp phép theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ban quản lý các KCN;
- Trung tâm phát triển hạ tầng và tư vấn đầu tư KCN tỉnh Nam Định;
- Công ty cổ phần Thủy Bình;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, TT, VP3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Dũng